

Bản án số: 09/2024/HNGĐ-ST
Ngày 13 - 3 - 2024
“Ly hôn, tranh chấp quyền nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Gấm.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đặng Văn Dũng
- Ông Kiên Ngọc Trương

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Tuyền, Thư ký - Toà án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:** Nguyễn Thị Hồng Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2024 tại phòng xử án Toà án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 329/2023/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2023 về việc “ly hôn, tranh chấp quyền nuôi con”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2024 (Thông báo số 12/TB-TA ngày 22/02/2024), giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trương Hoàng Nh, sinh năm 1997 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp Vĩnh Yên, xã Long Đức, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Trương Hoàng Nh: Luật sư Nguyễn Hoàng O – Văn phòng Luật sư SĐ thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Trà Vinh (có mặt).

Bị đơn: Bà Huỳnh Thị Thùy L, sinh năm 1999 (Có mặt).

Nơi cư trú: Ấp Vĩnh Yên, xã Long Đức, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Tạm trú: Số 326, đường Kiên Thị Nhẫn, khóm 2, phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Huỳnh Thị Thùy L: Luật sư Phạm Thị Thiên N – Công ty Luật TNHH MTV Tiến Lên thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Trà Vinh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Trương Hoàng Nh trình bày: Năm 2019 ông và bà Huỳnh Thị Thùy L quen biết nhau và tiến đến hôn nhân. Sau đó, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Đức, thành Phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc, luôn quan tâm chăm sóc cho nhau. Khoảng tháng 6/2023 vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, luôn bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau, không có tiếng nói chung trong cuộc sống, không còn tôn trọng lẫn nhau nên tháng 11/2023 bà Linh bỏ về bên gia đình cha mẹ ruột của bà sinh sống. Nay, ông yêu cầu được ly hôn với bà Huỳnh Thị Thùy L.

Về con chung: Ông Nh khai ông và bà Linh có với nhau 01 con chung là Trương Huỳnh Hoàng H, sinh ngày 12/5/2020, ông Nh yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung. Ông Nh không yêu cầu bà Linh cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Ông Nh khai không có tài sản chung nên không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông Nh khai không có tài sản chung nên không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Huỳnh Thị Thùy L trình bày: Bà Linh xác nhận về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung, nợ chung đúng như ông Nh trình bày. Còn về nguyên nhân mâu thuẫn dẫn đến ly thân và ly hôn là do ông Nh ghen tuông vô cớ, có lời lẽ xúc phạm bà nên bà về nhà mẹ ruột từ tháng 6/2023 ở cho đến nay. Nay, ông Nh yêu cầu được ly hôn thì bà đồng ý ly hôn với ông Nh.

Về con chung: Bà L yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung không yêu cầu ông Nh cấp dưỡng nuôi con.

** Ý kiến của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Trương Hoàng Nh:* Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử cho ông Nh và bà L ly hôn, vì theo Biên bản hòa giải ngày 12/12/2023 thì ông Nh và bà L thuận tình ly hôn. Còn về quyền nuôi con, thì ông Nh có điều kiện vì ông Nh là viên chức nhà nước có thu nhập ổn định, ở chung nhà với cha mẹ ruột. Phía bà L thì ở nhà trọ, không có thu nhập, công việc của bà L thường xuyên tiếp xúc với chất kích thích sẽ ảnh hưởng đến nhân cách của trẻ chưa thành niên. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông Nh, buộc bà L giao cháu Trương Huỳnh Hoàng H, sinh ngày 12/5/2020 cho ông Nh nuôi dưỡng.

** Ý kiến của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Huỳnh Thị Thùy L:* Theo Biên bản hòa giải ngày 12/12/2023 thì ông Nh và bà Linh thuận tình ly hôn, đề nghị Hội đồng xét xử cho ly hôn. Còn về quyền nuôi con, hiện tại cháu H đang do bà L nuôi dưỡng. Từ khi ông Nh và bà L ly thân, cháu H sống với bà L, cháu phát triển về thể chất là tăng ký, về tâm lý tình cảm phát triển bình thường, cháu rất năng động, vui vẻ thích nghi với môi trường sống chung bà L. Hiện tại bà L ở chung nhà với cha, mẹ ruột ở phường 7; bà Linh làm nghề neo, có spa riêng. Ngoài ra, bà L còn bán shop

quần áo phụ mẹ ở chợ lớn, thu nhập trung bình của bà L là 500.000đ/ngày sau khi trừ đi chi phí nên bà Linh có đủ điều kiện nuôi dạy con. Riêng, những hình ảnh ông Nh cung cấp tại phiên tòa là bà L đăng hình ảnh quảng cáo cho Công ty quảng cáo để kiếm thêm thu nhập, chứ bà L không có sử dụng thuốc lá điện tử. Đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu Trương Huỳnh Hoàng H cho bà Linh tiếp tục nuôi dưỡng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh phát biểu ý kiến:*

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật và tư cách đương sự tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, hòa giải, công khai chứng cứ, đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa xét xử sơ thẩm. Nguyên đơn, bị đơn đều có mặt tại phiên tòa và chấp hành tốt nội quy phiên tòa.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1, Điều 51; khoản 1, Điều 56; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Trương Hoàng Nh. Cho ông Trương Hoàng Nh được ly hôn với bà Huỳnh Thị Thùy L; giao con chung cho bà Huỳnh Thị Thùy L tiếp tục nuôi dưỡng; chủ tọa đã giải thích quy định tại khoản 2, Điều 82 Luật hôn nhân & gia đình cho ông Nh, bà L hiểu nhưng ông Nh không tự nguyện cấp dưỡng, bà L thì không yêu cầu; tài sản chung nợ chung bà L, ông Nh khai không có nên Viện kiểm sát không đề nghị Hội đồng xem xét. Về án phí hôn nhân sơ thẩm ông Nh phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Áp dụng pháp luật Tố tụng:

- *Về quan hệ pháp luật của vụ án và thẩm quyền giải quyết:* Ông Trương Hoàng Nh yêu cầu được ly hôn với bà Huỳnh Thị Thùy L và yêu cầu được nuôi con chung nên quan hệ pháp luật của vụ án là “*Ly hôn, tranh chấp quyền nuôi con*” theo quy định tại khoản 1, Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà Huỳnh Thị Thùy L là bị đơn có nơi cư trú tại ấp Vĩnh Yên, xã Long Đức, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- *Việc tham gia phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh:* Trong vụ án này, nguyên đơn có yêu cầu nuôi con chung chưa thành niên và Tòa án có xác minh thu thập chứng cứ nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham phiên tòa theo quy định tại Điều 21 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- *Sự có mặt của đương sự tại phiên tòa:* Nguyên đơn, bị đơn và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn, bị đơn đều có mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân năm 2015.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

- *Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về hôn nhân:* Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa đã xác định: Ông Trương Hoàng Nh và bà Huỳnh Thị Thùy L xác lập quan hệ hôn nhân với nhau vào năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Đức (Số 35 ngày 07/3/2019), thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận. Trong quá trình chung sống ông Nh và bà L sống chung hạnh phúc được một thời gian, hai người có với nhau 01 người con chung. Đến tháng 06/2023 thì phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, mâu thuẫn thường xuyên xảy ra, hai người không còn tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau nên ông Nh và bà L đã ly thân từ đó cho đến nay. Trong suốt thời gian ly thân hai người bỏ mặc nhau, không quan tâm chăm sóc nhau, tình cảm vợ chồng không còn yêu thương như trước, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn được nữa. Ông Nh và bà L đã ngồi lại nói chuyện với nhau để hòa giải những mâu thuẫn trong cuộc sống nhưng không có kết quả nên ông Nh yêu cầu được ly hôn với bà L là có căn cứ phù hợp khoản 1 Điều 51 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

- *Về con chung:* Ông Trương Hoàng Nh và bà Huỳnh Thị Thùy L có một người con chung là Trương Huỳnh Hoàng H, sinh ngày 12/5/2020 hiện đang do bà L nuôi dưỡng. Ông Nh yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu bà L cấp dưỡng nuôi con. Phía bà L cũng yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung và không yêu cầu ông Nh cấp dưỡng nuôi con.

+ Xét về quyền chăm sóc nuôi dưỡng con chưa thành niên: Theo quy định tại khoản 1 Điều 71 Luật hôn nhân & gia đình quy định “1. Cha, mẹ có nghĩa vụ và quyền ngang nhau, cùng chăm sóc nuôi dưỡng con chưa thành niên...”. Như vậy, cả ông Nh và bà L đều phải có quyền và nghĩa vụ chăm sóc con chung chưa thành niên. Nay, ông Nh và bà L ly hôn với nhau, cả ông Nh và bà L đều yêu cầu được chăm sóc nuôi dưỡng con chung. Xét điều kiện, hoàn cảnh thực tế bà L đã không còn chung sống với ông Nh từ tháng 6 năm 2023 cho đến nay, trong khoảng thời gian này con chung của ông bà sống với bà L, cuộc sống của con đã ổn định về mọi mặt, việc thay đổi điều kiện, hoàn cảnh sống sẽ làm ảnh hưởng đến tâm lý, tình cảm, sự phát triển bình thường về mọi mặt của con chung. Bà L cũng có việc làm ổn định có đủ điều kiện chăm sóc con chung như ý kiến của vị Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà L là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử giao cháu Trương Huỳnh Hoàng H sinh ngày 12/5/2020 cho bà L tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng là có căn cứ.

+ Xét yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung: Trong quá trình giải quyết vụ án bà L yêu cầu ông Nh cấp dưỡng nuôi con chung cháu Trương Huỳnh Hoàng H

1.500.000đ/tháng cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi. Tại phiên tòa hôm nay, bà L không yêu cầu ông Nh cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử đã giải thích quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân & gia đình năm 2014 “2. Khi ly hôn cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con ” nhưng ông Nh không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung, bà L thì không yêu cầu ông Nh cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Theo ông Trương Hoàng Nh và bà Huỳnh Thị Thùy L khai không có, không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

* Xét ý kiến của vị Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn là không có căn cứ chấp nhận như đã nhận định ở phần trên.

- *Xét ý kiến của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh*: Hội đồng xét xử nhận thấy quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh là có căn cứ đúng quy định của pháp luật nên chấp nhận.

- *Về án phí*: Ông Trương H Nhân phải có nghĩa vụ chịu 300.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 21; Điều 227; Điều 228; khoản 1 Điều 5 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 19; khoản 1, Điều 51; khoản 1, Điều 56; Điều 57; khoản 1 Điều 71; Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Trương Hoàng Nhân.

- *Về hôn nhân*: Cho ông Trương Hoàng Nh được ly hôn với bà Huỳnh Thị Thùy L.

- *Về con chung và cấp dưỡng*: Giao con chung cháu Trương Huỳnh Hoàng H, sinh ngày 12/5/2020 cho bà Huỳnh Thị Thùy L tiếp tục nuôi dưỡng. Bà L không yêu cầu ông Nh cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Ông Trương Hoàng Nh có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Ông Trương Hoàng Nh và bà Huỳnh Thị Thùy L khai không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- *Về nợ chung*: Ông Trương Hoàng Nh và bà Huỳnh Thị Thùy L khai không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- *Về án phí:* Ông Trương Hoàng Nh phải có nghĩa vụ chịu 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được cản trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0018289 ngày 15/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh (chuyển thành án phí).

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Án xử sơ thẩm công khai báo cho nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự./.

** Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP Trà Vinh;
- THADS TP Trà Vinh;
- UBND xã Long Đức, TPTV;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Gấm